



UBND XÃ HOÀNG HOA THÁM

Biểu số 110/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị tính: 1000 đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2021		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	4.571.819		4.571.819
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	15.000		15.000
2	Chi hoạt động kinh tế	41.000		41.000
3	Chi y tế	15.000		15.000
4	Chi văn hóa, thông tin	30.000		30.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	56.000		56.000
6	Chi thể dục thể thao	10.000		10.000
7	Chi bảo vệ môi trường	18.000		18.000
8	Chi dân quân tự vệ	397.534		397.534
9	Chi an ninh trật tự	95.000		95.000
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.527.664		3.527.664
11	Chi cho công tác xã hội	137.121		137.121
12	Chi khác	49.600		49.600
13	Chi TK	64.900		64.900
14	Dự phòng ngân sách	115.000		115.000

UBND XÃ HOÀNG HOA THÁM



Biểu số 108/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	STT	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
	TỔNG SỐ THU	4.571.819		TỔNG SỐ CHI	4.571.819
I	Các khoản thu xã hưởng 100%	19.000	I	Chi đầu tư phát triển	
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	126.600	II	Chi thường xuyên	4.456.819
III	Thu bổ sung	4.311.219	III	Dự phòng	115.000
	- Bổ sung cân đối	2.888.579			
	- Bổ sung có mục tiêu	1.422.640			
IV	Dự phòng	115.000			

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2021	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	TỔNG THU	4.571.819	4.571.819
I	Các khoản thu 100%	19.000	19.000
1	Phí, lệ phí	4.000	4.000
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	15.000	15.000
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
8	Thu khác		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	126.600	126.600
1	Các khoản thu phân chia		
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	24.000	24.000
	- Thuế GTGT	24.800	24.800
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	7.000	7.000
	- Thuế thu nhập cá nhân	14.800	14.800
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	40.000	40.000
2	Các khoản thu điều tiết khác	16.000	16.000
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Dự phòng	115.000	115.000
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.311.219	4.311.219
	- Thu bổ sung cân đối	2.888.579	2.888.579
	- Thu bổ sung có mục tiêu	1.422.640	1.422.640